

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 34/2018/HSST
Ngày 29/ 05/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Quế
2. Bà Ngô Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Toán Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 16/03/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ – Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, Tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Văn P SN 1968, Con bà: Nguyễn Thị D SN 1969.

Vợ: Trương Thị T sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2017

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 đến ngày 10/04/2018 được thay thế bằng biện pháp “Đặt tiền để đảm bảo” (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị D SN 1969

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 ngày 23/01/2018, tại đường Quốc lộ 38 thuộc thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh B, lực lượng Công an huyện Thuận Thành phối hợp với phòng PC67 - Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành kiểm tra xe ô tô BKS 30A-707.74 đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn Đ, và Nguyễn Doãn M, sinh năm 1988 cùng trú tại thôn T, xã T, huyện T có hành vi vận chuyển, buôn bán pháo nổ. Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Innova, BKS 30A-707.74; 15 thùng bìa catton bên ngoài có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi thùng bìa catton có chứa 12 hộp pháo hoa dàn; 01 chiếc điện thoại Iphone, màu đen trong có lắp thẻ sim số 0988.702.886 của Đ và 02 chiếc điện thoại của Mát, trong đó có 01 chiếc điện thoại Nokia màu đỏ, trắng có số sim 0976.354.888 và 01 chiếc điện thoại Iphone có lắp thẻ sim 0868.382.382.

Về nguồn gốc số vật chứng ở trên, Đ và M khai nhận: Do trước đó Đ có gặp và quen biết một người đàn ông tên là Đ1 ở chợ Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn nhưng Đ không rõ địa chỉ cụ thể của Đăng ở đâu. Tuy nhiên, Đ biết Đ1 có bán pháo hoa nên Đ có lưu số điện thoại 0976 821.077 và ghi tên của Đ1 là “Đồng Đăng” vào máy điện thoại của Đ. Ngày 22/01/2018, Đ có nhu cầu mua pháo hoa về để bán tết Nguyên đán 2018 nên Đ đã điện thoại cho Đăng đặt mua pháo hoa, thường gọi là pháo dàn với số lượng 15 thùng, mỗi thùng pháo đựng 12 hộp pháo với giá 400.000đ/hộp pháo. Đăng đồng ý rồi hẹn Đ đến khoảng 3 giờ đến 4 giờ sáng ngày 23/01/2018 thì Đăng sẽ chở pháo từ Lạng Sơn về Bắc Ninh cho Đ.

Khoảng 3 giờ 15 phút ngày 23/01/2018, Đ điện thoại bảo M chở Đ đi lên Bắc Ninh nhưng Đ không nói rõ cho M biết là đi chở pháo nên M đồng ý rồi điều khiển xe ô tô BKS 99A – 707.74 đến nhà Đ đón Đ. Khi M chở Đ đi qua cầu H đến đoạn đường đê sông Cầu hướng đi về Chợ Chì, nối giữa Tân Chi huyện Tiên Du và huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì Đ bảo Mát dừng xe lại để gọi điện thoại cho khách, Đ đã điện thoại bảo Đ1 chở hàng đến chỗ xe của M đỗ. Khi xe của Đ1 chở hàng đến thì Đăng lùi xe sát vào đuôi xe của M rồi Đ cùng Đăng chuyển 15 thùng catton có chứa pháo bên trong từ xe của Đăng sang xe của M. Lúc này, M không biết 15 thùng catton đó là hàng gì. Sau đó, Đ trả cho Đăng 60.000.000đồng tiền mua pháo rồi Đ bảo M chở về nhà. Khi M lái xe qua cầu Hồ thuộc địa phận huyện Thuận Thành thì bị Công an huyện Thuận Thành kiểm tra và bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã lấy ngẫu nhiên 15 hộp pháo trong 15 thùng catton rồi tiến hành trưng cầu giám định số vật chứng ở trên.

Tại bản kết luận giám định số 525/C54-P2 ngày 23/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: *“Các mẫu vật gửi giám định bên trong đều có chứa thuốc pháo, khi có kích thích bằng nhiệt (đốt) các vật đều phát ra tiếng nổ. Khối lượng của 01 khối hộp (01 giàn) là 1,7 kg.*

Như vậy, tổng trọng lượng pháo nổ mà Nguyễn Văn Đ đã mua để bán là 306 kg (1 hộp x 1,7kg x 12 x 15).

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 12/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thuận Thành đã truy tố Nguyễn Văn Đức về tội *“Buôn bán hàng cấm”* theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Thuận Thành giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ theo tội danh và điều luật đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đức phạm tội *“Buôn bán hàng cấm”*.

Áp dụng: Điểm c Khoản 3, khoản 4 Điều 190, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 đến ngày 10/04/2018. Phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 15 thùng bìa catton, bên trong mỗi thùng bìa có chứa 11 dàn pháo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen trong có lắp thẻ sim 0988102886.

Trả lại bà Nguyễn Thị Dược 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng chẵn).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, phần tranh luận sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Ngày 23/01/2018 Nguyễn Văn Đ có hành vi mua 15 thùng cattong có chứa 306 kg pháo nổ, loại pháo dân mang về nhà để nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, vi phạm Nghị định của Chính phủ về việc cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt các loại pháo, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Bị cáo đã phát hiện, tố giác tội phạm, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra công an huyện Thuận Thành điều tra đối tượng có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Ông nội bị cáo được tặng bằng khen trong kháng chiến chống pháp. Mặt khác trước khi xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành để đảm bảo thi hành án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo xử dưới khung theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi nhằm hưởng lợi bất chính, nên cần áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt bổ sung, phạt một khoản tiền 20.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Innova, BKS 99A – 707.74 và 02 chiếc điện thoại của M là tài sản riêng của M. Khi M chở hàng cho Đ thì M hoàn toàn không biết các thùng hàng của Đ có chứa pháo nổ. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã trả lại cho M và không xử lý M và chiếc xe là phù hợp.

Đối với Đ1 là người theo Đ khai đã bán pháo cho Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành xác minh theo số điện thoại 0976.821.077 mà Đ đã liên hệ với Đăng để mua pháo nhưng không xác định được người đang sử dụng số điện thoại đó là ai. Do vậy, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau theo đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ.

Về khoản tiền thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp đặt tiền để đảm bảo mà bà Nguyễn Thị D là mẹ đẻ bị cáo Đức đã nộp số tiền 40.000.000 đồng, đến nay bị cáo đã thực hiện đúng như bản cam đoan nên cần trả lại bà Nguyễn Thị D số tiền này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 6 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 đến ngày 10/04/2018. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 15 thùng bia cattong được niêm phong, bên trong mỗi thùng bia có chứa 11 dàn pháo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen trong có lắp thẻ sim 0988102886

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/05/2018 giữa Công an huyện Thuận Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Về khoản tiền đặt tiền để đảm bảo: Áp dụng Điều 122 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại bà Nguyễn Thị D 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng chẵn) theo biên lai thu số 0007693 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành sau khi bị cáo Nguyễn Văn Đ đi chấp hành án phạt tù.

Tạm giữ số tiền 20.000.000đồng của bị cáo Đức do bà Nguyễn Thị D nộp thay theo hai biên lai thu số 0007701 ngày 27/4/2018 tại Chi cục THA dân sự huyện Thuận Thành để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Bị cáo
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Quang Hòa

